

Số: 06/2020/QĐST- DS

Tuy Hòa, ngày 26 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án **Dân sự sơ thẩm** thụ lý số 56/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ông Tạ Quang K, sinh 1945; Địa chỉ: Số 182 đường N, phường T, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

* **Bị đơn:** Vợ chồng ông Tạ Nhật C, sinh năm 1972; bà Phan Thị Thu T, sinh 1975; Địa chỉ: Số 200 đường N, phường T, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn: Vợ chồng ông Tạ Nhật C, bà Phan Thị Thu T chấp nhận trả 26 (Hai mươi sáu) chỉ vàng SJC (9999) theo giá vàng tại thời điểm 4.800.000 đồng/ 01 chỉ như nguyên đơn yêu cầu.

+ Về án phí: Bị đơn vợ chồng ông Tạ Nhật C, bà Phạm Thị Thu T tự nguyện chịu 3.120.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. (26 chỉ vàng x 4.800.000 đồng/01 chỉ x 5% : 2 = 3.120.000 đồng).

Hoàn lại cho nguyên đơn ông Tạ Quang K số tiền 1.000.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm tại biên lai thu tiền số 0001476 ngày 12/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền trên thì hằng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả đối với số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND TP Tuy Hòa;*
- *Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;*
- *TAND tỉnh Phú Yên*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Ngô Chiu

